

Bản án số: 19/2020/HSST
Ngày 19 tháng 5 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Lực

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hùng

Bà Trần Thị Lan Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Minh Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/TL-HSST ngày 05/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 08/5/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Trọng H, sinh ngày 16/06/1998.

Nơi cư trú: Thôn Vân Trục, xã Vân Trục, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 11/12; bố: Lê Xuân Th, sinh năm 1975; mẹ: Ngô Thị P, sinh năm 1977, bố mẹ hiện cư trú tại xã Vân Trục; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/03/2020 đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày: 30/10/1997

Nơi cư trú: Tổ dân phố Thống Nhất, thị trấn Lập Thạch, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; bố: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1968, đã chết; mẹ: Hà Thị T, sinh năm 1972, hiện cư trú tại thị trấn Lập Thạch; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/03/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Ông Trần Minh Quân, sinh năm 1966

2. Ông Trần Kim Long, sinh năm 1960

Đều cư trú: thôn Xuân Me, xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch, Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/3/2020, Lê Trọng H đang đi chơi ở thị trấn Lập Thạch thì gặp bạn là Nguyễn Văn T. T rủ H đi đến xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch chơi. Cả hai đi nhờ xe của người đi đường, không quen biết đến xã Bàn Giản. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi H và T đang đi bộ trên đường dân sinh thuộc thôn Xuân Me, xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch thì bị Công an huyện Lập Thạch kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ tại túi quần trước bên phải của H đang mặc 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy trắng bạc màu vàng - trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, H khai nhận là ma túy Heroine được niêm phong ký hiệu A1; tại túi áo khoác bên phải H đang mặc 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng - hồng, số IMEI: 05444060541919. Thu giữ tại túi quần trước bên phải của T đang mặc 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy trắng bạc màu vàng - trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, T khai nhận là ma túy Heroine được niêm phong ký hiệu A2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, số IMEI: 357186100740865 và 357187100740863.

Tại bản kết luận giám định số 475/KLGD ngày 07/03/2020, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản kết luận: Chất bột màu trắng của các mẫu ký hiệu A1, A2 gửi giám định đều là ma túy, loại heroine. Khối lượng của mẫu A1 gửi giám định là 0,2186g, khối lượng heroine trong 0,2186g mẫu là 0,1365g. Khối lượng của mẫu A2 gửi giám định là 0,2490g, khối lượng heroine trong 0,2490g mẫu là 0,1611g. Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật A1 = 0,1250g; A2 = 0,1269g cùng toàn bộ bao gói.

Lê Trọng H khai nhận về nguồn gốc số ma túy là do H mua của người đàn ông làm nghề xe ôm buổi sáng ngày 04/3/2020 tại khu vực gần Bến xe Mỹ Đình, TP. Hà Nội với giá 100.000đ, mục đích để H sử dụng. Do H không biết tên tuổi, lai lịch cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý. Nguyễn Văn T khai nhận về nguồn gốc số ma túy là do T mua của người đàn ông ở khu vực vệ đường gần khu Công nghiệp Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên với giá 100.000đồng, mục đích để sử dụng. Do T không xác định được cụ thể địa chỉ, họ tên, nhân thân, lý lịch của đối tượng nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để T hành xác minh xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS- MT ngày 28 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Lê Trọng H và Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên – đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T. Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Trọng H từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/3/2020.

- Bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/3/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng - hồng đã cũ; bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu để tiêu hủy 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng, 01 bao gói niêm phong chất ma túy, do Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật ký hiệu A1 = 0,01250g; A2 = 0,1269g.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi ngày 05/3/2020, tàng trữ trái phép chất ma túy, như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng, ngoài ra không có lời bào chữa nào khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo H, T nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kháng nghị về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình xem xét các tài liệu điều tra, cũng như tại phiên tòa thể hiện. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 05/3/2020, Lê Trọng H và Nguyễn Văn T đi đến thôn Xuân Me, xã Bàn Giản, huyện Lập Thạch chơi. Đến khoảng 09 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Lập Thạch kiểm tra, bắt quả tang thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ tại túi quần trước bên phải của H đang mặc 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy tráng bạc màu vàng - trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A1; tại túi áo khoác bên phải H đang mặc 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng - hồng, số IMEI: 05444060541919. Thu giữ tại túi quần trước bên phải của T đang mặc 01 gói nhỏ được bọc ngoài bằng giấy tráng bạc màu vàng - trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong ký hiệu A2; 01

điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã cũ, số IMEI: 357186100740865 và 357187100740863.

Xét lời nhận tội của bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo, lời khai của người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ được, biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định: “ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là tảo bạo, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Bản thân hai bị cáo còn là đối tượng nghiện ma túy. Như vậy cần xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật với mức án tù để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân bị cáo H và T thấy rằng: Cả hai bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra biết ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho hai bị cáo. Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly cả hai bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên theo tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo H và T tại phiên tòa đều cho thấy hai bị cáo là lao động tự do, không có việc làm ổn định, không có thu nhập, kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với cả hai bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng vụ án gồm có: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng - hồng đã cũ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen là tài sản hợp pháp của H và T, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại các bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Đối với 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng, là vật dụng H chuẩn bị để sử dụng để tiêm chích ma túy; 02 bao gói niêm phong do Cơ quan giám định hoàn trả sau giám định ký hiệu A1 = 0,1250g; A2 = 0,1269g là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí: Bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Trọng H 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/3/2020.

- Bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 05/3/2020.

Áp dụng: khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo H 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng - hồng đã cũ; bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Tịch thu để tiên hủy 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng đã qua sử dụng, 01 bao gói niêm phong chất ma túy, do Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật ký hiệu A1 = 0,1250g; A2 = 0,1269g.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Trọng H và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND Lập thạch
- THA Lập thạch
- Công an Lập thạch
- Trại giam
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc
- UBND thị trấn Lập Thạch, xã Vân Trục
- Bị cáo
- Lưu hs+Vp

Trần Hữu Lực

